

Đường nét trong bố cục

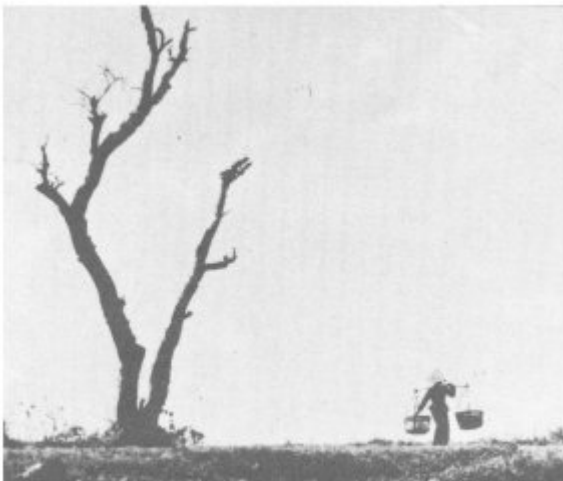
Lại Hữu Đức

ARPS, APSHK, Hon. F. APA etc...

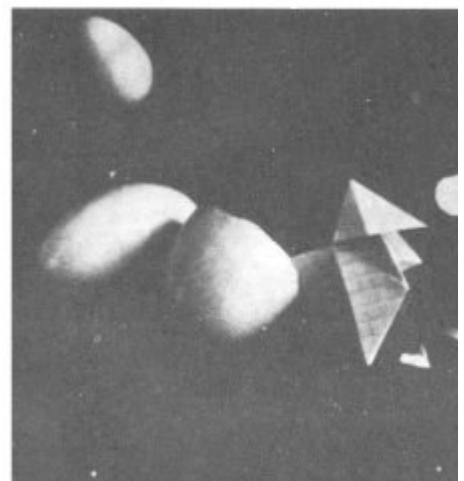
trích Ảnh Nghệ thuật tập I (Sài Gòn, 1971)

Khi đề cập đến bố cục là nói đến đường nét, vậy chúng ta thử tìm hiểu và phân tách vai trò quan trọng của đường nét trong bố cục để xây dựng tác phẩm.

Như chúng ta đã thấy, ánh sáng chiếu vào những hình thể trong vũ trụ, tạo nên đường nét. Đường nét có thể là đen, là trắng, là xám, cũng có thể to hoặc nhỏ và không bắt buộc phải liên tục.



Đường nét trước hậu cảnh trắng



Đường nét trước hậu cảnh đen

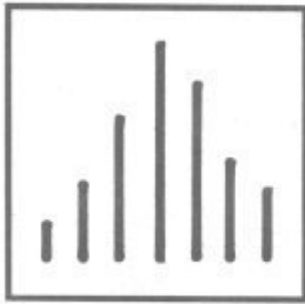
Tùy theo tính chất và vị trí của đường nét, tùy theo những đường viền kết hợp thành nó, nên đường nét có thể làm rung cảm tâm hồn và tạo những nguồn cảm xúc khác nhau.

Đường nét là căn bản xây dựng nội tâm của ảnh : thẳng, cong hay gãy khúc, nó có thể cho nhìn thấy hoặc cụ-thể-hóa ra, hoặc gợi ra (trong phong cảnh không có đường nét lớn để lấy làm chính thì sự liên lạc hữu hình hoặc vô hình là đường nét chính) cho người xem.

Đường nét có thể là ngang, là dọc, là chéo. Đường nét có thể đặt theo những nhịp điệu có nhiều tương ứng với chúng ta, bởi vì nó bắt nguồn từ những sự biểu lộ tự nhiên và nó lược-đô-hóa sức mạnh ấy tùy thuộc loại hình ảnh trình bày không thay đổi từ ngàn xưa.

Như vậy người ta ghép ý nghĩa trang nghiêm với đường dọc, phẳng lặng với đường ngang, sống động với đường chéo. Và đường thẳng vẫn có ý nghĩa là cứng rắn, là nghiêm khắc, đường cong diễn tả sự rung cảm và sự tròn vẹn, đường gấp diễn tả sự

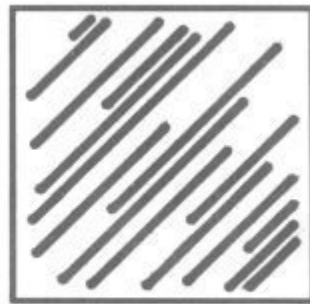
sống động và hỗn loạn.



Trang nghiêm với đường dọc



Phẳng lặng với đường ngang



Sống động với đường chéo



Đường thẳng và nhất là đứng
diễn tả sự cứng rắn



Đường cong diễn tả sự
rung cảm



Đường gấp diễn tả sự sống động
và hỗn loạn

Sự cân xứng của ảnh phần chính nằm trong sự tương hợp giữa những đường nét và những mảng đậm nhạt. Vì cân xứng không có nghĩa là cân đối nên người ta xếp bố cục bằng hai cách:

- 1/ Bố cục cân đối**
- 2/ Bố cục không cân đối**



Bố cục cân đối



Bố cục không cân đối

Bố cục cân đối

a/ Theo toán học: Cân đối là hai đối xứng ở hai hình bằng nhau, cách đều nhau hai

bên một điểm hoặc một cái trục nhất định.

b/ Nghệ Thuật : Về phương diện nghệ thuật, cân đối là sự phù hợp về kích thước, về tương xứng của những phần khác nhau của cơ thể và tương xứng của những phần ấy với toàn cục. Kết quả là một tổng hợp điều hòa tẻ nhạt về hình thức mà những tương xứng phối hợp lại một cách đều đặn.

Sự cân đối là căn bản của kiến trúc. Những nghệ sĩ thời cổ thường dùng nó để khai diễn những đề tài tôn giáo, những hình thái khắc khe, cứng rắn một cách trang trọng. Người ta thường dùng nó cho những ảnh về lâu đài, nhà thờ v.v...

Đường dọc là đường chế ngự trong bố cục cân đối, và bố cục cân đối là một cách bố cục đầy đặc tính trang trọng. Nó có thể giảm đi. Nếu bố cục theo hình tam giác thì nó sẽ có sự linh động phân nào trong toàn thể.

Bố cục cân đối đưa đến sự tẻ nhạt, ít gợi cảm, càng tránh được càng tốt. Tuy nhiên có khi người ta muốn nghịch ngợm, dùng cách bố cục cân đối để nhạo cổ điển.

Bố cục không cân đối

Bố cục không cân đối là nguồn cảm hứng phóng khoáng của nghệ sĩ. Nó không có luật lệ, mà luật lệ chỉ là tìm cảm hứng trong ký ức thẩm mỹ của tác giả.

Đối với loại bố cục này ta phải chú ý đến sự cân xứng, nó có liên hệ chặt chẽ với phép phối cảnh.

Đường nét là nền tảng của bố cục nên nhờ nó mà ta tìm cảm hứng và dùng nó làm địa bàn đi tìm trọng tâm (cùng nghĩa là chủ điểm) và sự cân xứng của ảnh.

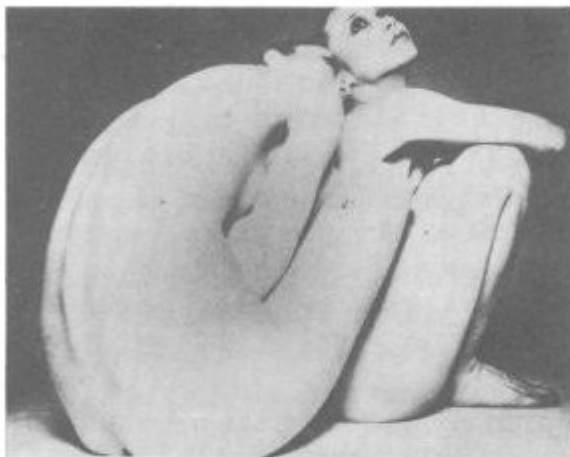


đôi. Trong lãnh vực đó người nghệ sĩ sẽ để cho tùy theo tâm hồn hướng dẫn bởi những đường tạo ra trong lúc cảm hứng sẽ dùng làm căn bản cho sự xây dựng đề tài mà mình muốn và gợi ý ra những trạng thái nó đưa đến bố cục chót.

Đường nét là yếu tố sáng tác của nghệ sĩ, nhưng khi không đạt được sự gợi cảm, thì dùng đường nét chỉ là đường nét mà không là nghệ thuật.

Có nhiều cách bố cục, nhưng có một cách giản dị là bố cục theo mẫu chữ cái.

Mỗi một chữ theo bản thể của nó là một bố cục đồ bản trên một diện tích trắng hay là trong không gian. Có một số chữ theo với bố cục đồ bản trội hơn những chữ khác. Nhưng phần nhiều những chữ được áp dụng là những chữ giản dị trong sự không cân đối của nó : G, Z, J, C, S, U, L, I, v.v...



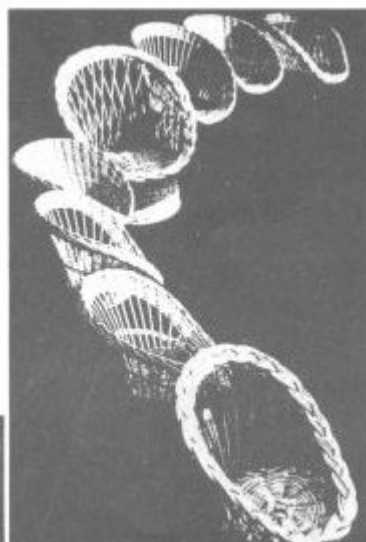
Bố cục hình chữ " G "



Bố cục hình chữ "



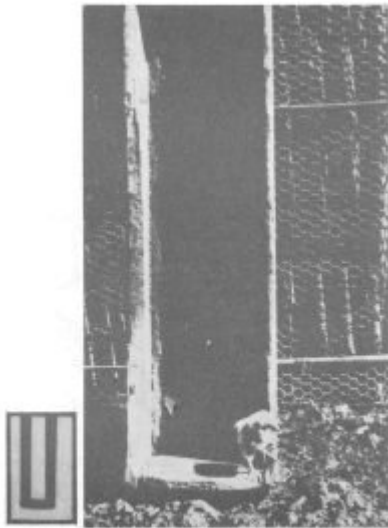
Bố cục hình chữ " J "



Bố cục hình chữ " C "



Bố cục hình chữ "



Bố cục hình chữ " U "



Bố cục hình chữ " L "



Bố cục hình chữ " I "

Trong bố cục không cân đối, nên tránh để chân trời chia ảnh ra làm hai phần bằng nhau, phần trời và phần đất đều nhau sẽ không làm cho ta chú ý đến phần nào và mắt cứ đưa từ phần này qua phần khác. (Trong một vài trường hợp cũng có thể để chân trời ở giữa tùy theo sự suy diễn của tác giả.)

Trong phong cảnh để chân trời ở 1/3 trên hoặc ở 1/3 dưới tùy theo tác giả muốn đặt phần quan trọng diễn tả ở phần trên hay phần dưới: như muốn tả về trời, về mây thì để chân trời ở 1/3 dưới, còn nếu muốn nhấn mạnh về cảnh mặt nước, cảnh trên mặt đất thì để đường chân trời ở 1/3 trên.

Sự gợi cảm bằng đường nét

a/ Sự phù hợp giữa đường nét và tâm hồn :

Ta phải tập nhìn ra đường nét ngay lúc đóng khung cho ảnh để chụp để có thể áp dụng những quy tắc bố cục. Có bốn loại đường nét thường dùng trong bố cục :

- Đường ngang
- Đường dọc
- Đường chéo
- Đường cong

Những loại đường này có thể dùng riêng biệt hoặc phối hợp tùy theo loại và tùy theo chủ đề của ảnh.

Làm sao những đường nét chỉ có hình thức trừu tượng mà lại có mãnh lực rung cảm?

Nếu chúng ta nghiên cứu một số những tác phẩm hội họa thì ta thấy bố cục của những họa sĩ danh tiếng thường đặt căn bản trên vài hình thức kỷ-hà-học. Không phải chỉ có hội họa mà còn cái gì do người tạo ra đều tìm đến hình thức sắp xếp của Kỷ-hà-học vì nhãn quan của người ta đã bị giáo dục theo cái cân xứng sắp xếp đó, vô tình chúng ta đã tìm những đường mạnh của bố cục để căn cứ vào đó mà suy tưởng và cảm xúc.

Bố cục của vũ trụ đặt căn bản trên hình thức kỷ-hà-học nên làm cho cảm giác chúng

ta bị những hình thức kỳ hà ăn sâu và chi phối. Thí dụ khi nói đến kim-tự-tháp Ai-Cập là ta nghĩ ngay đến hình chóp bốn góc, khi nói đến nhà thờ ta nghĩ ngay đến tháp chuông cao vút với vẻ uy nghi.

Như vậy là có sự liên quan chặt chẽ giữa sự xây dựng đường nét của ảnh với sự truyền cảm của tâm hồn. Nếu ta chú ý đến sự phù hợp đó ta sẽ kiểm điểm được bố cục của ta.

b/ Ngôn ngữ rung cảm của đường nét :

Ta nhận thấy những loại đường nét gợi cho trí óc chúng ta cái cảm tưởng khá rõ ràng để nhận định cái ý nghĩa riêng biệt của nó. Cũng đôi khi cái cảm tưởng đó vượt khỏi tâm phân tách của ta.

Những sự phù hợp sẵn có giữa đường nét và cảm giác đã được nghiên cứu kỹ càng và được dùng cho bộ môn kiến trúc và trang trí, thì người nhiếp ảnh chúng ta cũng có thể áp dụng nó được.

Như vậy ta có thể khái niệm rằng: **đường thẳng** có nghĩa riêng là phù hợp với nghị lực và bền bỉ biểu lộ sự cương quyết mà **đường cong** không có được, vì nó chỉ có thể gợi cho ta ý mềm dẻo, yếu đuối và kết tụ. Đường cong cũng thuận cho cách gợi ra đều đặn, quý phái mà khi ngắt đường gãy khúc không thể có được. **Đường gãy khúc** khi cứ kéo dài mãi thì với sự chập chờn và run rẩy của nó cho ta cảm tưởng linh động.

Nhưng đường nét lại còn cho ta nhiều cảm tưởng đặc biệt tùy theo vị trí của nó và cách xếp đặt. Ai lại không biết là **đường ngang** gợi cảm giác bình thản, buồn bã biểu lộ sự lâu dài. Trái lại **đường dọc** gợi cho cảm giác sôi nổi và phát sinh ra cảm tưởng trang nghiêm, cao quý.

Chúng ta chợt có những cảm giác lạ khi ta ngắt đường ngang mặt biển trải rộng mênh mông hầu như vô tận trước tầm mắt chúng ta, hay khi ngắt cây tháp cao vút của ngôi giáo đường, ta thấy lân lảng lên mãi như để đặng tới từng mây.

Những cảm giác đó tăng độ lực và phát hiện với những đường lặp đi lặp lại và giảm bớt đi khi có những đường nghịch với nó.

Góc cạnh là do sự gặp nhau của hai đường hội tụ mà thành và gợi cho những cảm giác do đường nghiêng nghiêng của cạnh.

Góc cạnh càng thu hẹp thì cảm tưởng càng nhiều và giống như cảm tưởng phát sinh bởi cái ngăn của đường dọc.

Góc cạnh càng mở rộng cảm giác có thể gần gũi đến lẫn lộn với cái ngăn của đường ngang.

Như thế những đường của hình chóp và hình tam giác cho ta ý niệm lạ, lâu dài,, bền bỉ, vững vàng. Tùy theo hình dáng cân xứng của hình tam giác mà ta sẽ thấy hợp với đường ngang hay với đường dọc: hình tam giác cạnh dưới (đáy) hẹp và mỏng mảnh sẽ thoảng thấy như đường dọc. Hình tam giác cạnh dưới (đáy) rộng sẽ thấy như đường ngang.

Hình tam giác gợi cảm giác vững chắc và sống động mà khi thêm vào đó những đường chéo sẽ cho cảm tưởng hoạt động và nhịp nhàng.

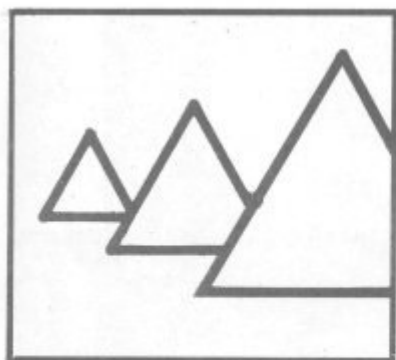
Đường hội tụ cũng có thể gợi cho ta sự thoát ra, sự vô tận. Tùy theo vị trí của điểm

tự mà những đường đó cho ta cảm tưởng đi lên hay cảm tưởng về chiều sâu.

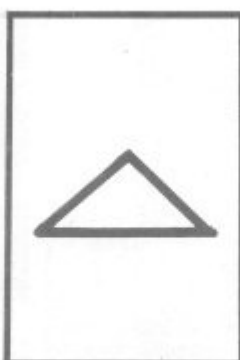
Đường chéo gợi sự hoạt động, tốc độ. Nếu bắt chéo nhau, nó biểu lộ sự lẫn lộn, sự không thẳng bằng, sự hăng hà sa số. Nếu nó vượt khỏi một điểm thì đó là phóng ra, là tia ra, là đụng chạm và là bạo hành. Nếu nó được phân chia đều đặn, nó cho ta cảm giác vững vàng.

Đường cong cũng không có được tính chất rõ ràng như đường thẳng. Ta cũng thấy những đường cong rất mỹ miều hấp dẫn như trong thế giới thảo mộc, trong thế giới động vật lúc còn nhỏ và nó mất dần đi khi cần cổ già nua, và cũng như thấy đường cong đậm tính chất uy nghi gần nghĩa điều hòa khi nó mô tả đạn đạo vòng cầu.

Đường cong dùng để nối liền những yếu tố trong bố cục và ráp lại những phần trong bố cục. Vì sự quan trọng của nó nên trong nhiều trường hợp nếu thiếu nó thì bố cục không thành.



Hình chóp và tam giác cho ta ý niệm lâu dài, vững vàng



Hình tam giác cạnh đáy rộng



Hình tam giác cạnh đáy hẹp



Thêm vào hình tam đường chéo sẽ chỉ hoạt động và nhịp



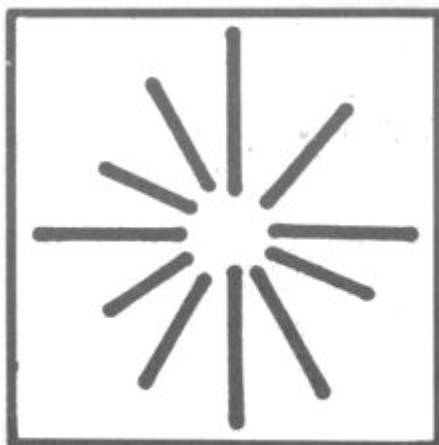
Đường dọc của những khối cho cảm tưởng về sức mạnh, về uy quyền



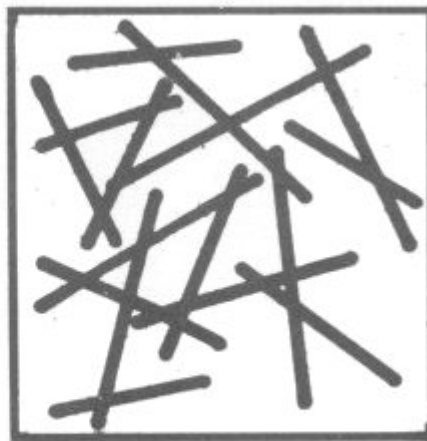
Đường cong hội tụ cho ta sự chú ý vào một điểm



Đường cong đi đến một chú điểm cho cảm giác nhịp nhàng



Đường chéo tia ra từ một điểm
gợi sự phát xuất, sự đụng chạm.



Đường chéo gặp nhau gợi sự
hỗn loạn, sự hằng hà sa số.